Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 744 /QĐ-UBND ngày 22 /4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (04 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	
3	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Công chức một cửa: CCMC
- Bưu chính công ích: BCCI
- Ủy ban nhân dân: UBND
- Chăn nuôi, thủy sản và Thú y: CN, TS&TY
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT

1. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	1/2 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì tham mưu thông báo cho tổ chức, cá nhân, nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thì tham mưu thông báo để hoàn chỉnh hồ sơ; trường hợp đạt yêu cầu thì dự thảo văn bản thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá.	Chuyên viên Phòng CN, TS&TY	02 ngày
B4	Xem xét văn bản do chuyên viên trình; trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	1/2 ngày
B5	Ký duyệt văn bản thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá	Lãnh đạo Sở NN&MT	1/2 ngày
B6	Tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế điều kiện của cơ sở	Đoàn kiểm tra	06 ngày
B7	Xem xét biên bản kiểm tra; hoàn thiện hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	Chuyên viên Phòng CN, TS&TY	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B8	Xem xét hồ sơ đã hoàn thiện; báo cáo kết quả xử lý; trình Lãnh đạo Sở NN&MT dự thảo văn bản trả kết quả	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	01 ngày
B9	Xem xét, ký Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời không cấp Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở NN&MT	1,5 ngày
B10	Đóng dấu, phát hành văn bản; chuyển kết quả đến CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Văn thư Sở NN&MT	1/2 ngày
B11	Trả kết quả giải quyết; thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		**14 ngày**

2. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)

Thời hạn giải quyết TTHC: 3,5 ngày làm việc x 08 giờ = 28 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì thông báo cho tổ chức, cá nhân, nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thì thông báo để hoàn chỉnh hồ sơ; trường hợp đạt yêu cầu thì dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	Chuyên viên Phòng CN, TS&TY	08 giờ
B4	Xem xét hồ sơ, văn bản do chuyên viên trình; trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	06 giờ
B5	Xem xét, ký duyệt Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật hoặc văn bản trả lời không cấp lại	Lãnh đạo Sở NN&MT	06 giờ
B6	Đóng dấu, vào sổ, phát hành văn bản; chuyển kết quả đến CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Văn thư Sở NN&MT	02 giờ
B7	Trả kết quả giải quyết; thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		**28 giờ**

3. Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 21 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ; ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	1/2 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì tham mưu thông báo, nêu rõ lý do; trường hợp cần bổ sung thì thông báo để hoàn chỉnh hồ sơ; trường hợp đạt yêu cầu thì dự thảo văn bản thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá	Chuyên viên Phòng CN, TS&TY	03 ngày
B4	Xem xét hồ sơ, văn bản do chuyên viên trình; trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	1/2 ngày
B5	Ký duyệt văn bản thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá	Lãnh đạo Sở NN&MT	1/2 ngày
B6	Tổ chức kiểm tra, đánh giá thực tế điều kiện của vùng/cơ sở	Đoàn kiểm tra	08 ngày
B7	Xem xét biên bản kiểm tra; hoàn thiện hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	Chuyên viên Phòng CN, TS&TY	03 ngày
B8	Xem xét hồ sơ; báo cáo kết quả xử lý; trình Lãnh đạo Sở NN&MT dự thảo văn bản trả kết quả	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	2,5 ngày
B9	Xem xét, ký Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời không cấp Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở NN&MT	02 ngày
B10	Đóng dấu, phát hành văn bản; chuyển kết quả đến CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Văn thư Sở NN&MT	1/2 ngày
B11	Trả kết quả; thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Không tính
	Tổng thời gian giải quyết		**21 ngày**

4. Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)

Thời hạn giải quyết TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	04 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì thông báo cho tổ chức, cá nhân, nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ cần giải trình, bổ sung thì thông báo để hoàn chỉnh hồ sơ; trường hợp đạt yêu cầu thì dự thảo Giấy chứng nhận	Chuyên viên Phòng CN, TS&TY	08 giờ
B4	Xem xét hồ sơ, văn bản trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng CN, TS&TY	04 giờ
B5	Xem xét, ký duyệt Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời không cấp lại Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở NN&MT	04 giờ
B6	Đóng dấu, vào sổ, phát hành văn bản; chuyển kết quả đến CCMC tại TTPVHCC tỉnh/xã, phường	Văn thư Sở NN&MT	02 giờ
B7	Trả kết quả giải quyết, thống kê và theo dõi	CCMC của Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết		**24 giờ**